TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 116/2023/QĐST-HNGĐ	*Phú Lương, ngày 11 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 114/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Dương Tiến C, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Xóm K, xã Y, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Xóm K, xã Y, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146; Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Các Điều 55, 57, 58; 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Dương Tiến C và chị Bùi Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm vợ chồng: Anh Dương Tiến C và chị Bùi Thị T nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Dương V, sinh ngày 30/3/2018 và Dương Văn L, sinh ngày 01/4/2012. Sau khi ly hôn anh Dương Tiến

C trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Dương Văn L, sinh ngày 01/4/2012; chị Bùi Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Dương V, sinh ngày 30/3/2018 cho đến khi trưởng thành, hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh C và chị T được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai có quyền cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Dương Tiến C và chị Bùi Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Dương Tiến C và chị Bùi Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Anh Dương Tiến C tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn nộp ngân sách Nhà nước, anh C được hoàn trả 150.000 đồng (được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002141 ngày 13/7/2023).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- UBND xã;
- Lưu HS,VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan